TÒA ÁNNHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 25-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quàng Văn Thuỷ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Dung và bà Hà Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sòi Hùng Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 29/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 12/9/2025, đối với bị cáo: Cà Văn K (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/2001 tại xã Chiềng L, tỉnh SL; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản T, xã Chiềng L, tỉnh SL; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C.V.K, sinh năm 1978 và bà Q.T.D, sinh năm 1983; có 02 con, con lớn sinh năm 2021 và con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2025 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông C.V.K, sinh năm 1978 và bà Q.T.D, sinh năm 1983; Địa chỉ: đều ở bản T, xã Chiềng L, tỉnh SL; ông Kiết và bà Dong; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 28/6/2025, tổ công tác Công an xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, nay là xã Pắc Ngà, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Lừm Thượng B, xã Pắc Ngà phát hiện Cà Văn K có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe và tiến hành làm việc. Khen đã tự nguyện giao nộp từ túi quần bên trái đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Khen khai là Heroine, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01

gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên; 01 xe mô tô BKS 26L1 - 159.40; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định khối lượng ma túy thu giữ là 0,213 gam, lấy toàn bộ 0,213 gam làm mẫu giám định kí hiệu AHL. Kết luận giám định số: 742/KL-KTHS ngày 04/7/2025 của Phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu AHL gửi giám định là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,213 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, Cà Văn K khai nhận như sau: Trưa ngày 24/6/2025 trên đường đi ăn cưới về đến bản Chông, xã Chiềng Hoa thì Khen gặp 03 người nam giới không biết tên, địa chỉ đang sử dụng ma tuý cạnh đường. Một người trong đó, mời Khen cùng sử dụng ma tuý, sử dụng ma tuý xong thì Khen về còn 03 người nam giới, Khen không biết sau đó đi về hướng nào. Tối ngày 27/6/2025, Khen đi chơi ở bản Pá Pia, xã Chiềng Hoa thì gặp một người nam giới, không rõ họ tên, địa chỉ. Do cần ma tuý để sử dụng nên Khen hỏi mua ma tuý thì người nam giới bảo có nhưng không mang theo và hẹn ngày 28/6/2025 sẽ bán ma tuý cho Khen. Đến khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 28/6/2025 Khen một mình điều khiển xe biển kiểm soát (BKS): 26L1-159.40 đến điểm hẹn gặp, biết người nam giới tên Huyền. Tại đây Khen mua được của Huyền 01 gói Heroine, với số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng).* Mua được ma tuý Khen điều khiển xe máy về đến bản Lừm Thượng B, xã Pắc Ngà thì bị tổ công tác bắt quả tang cùng vật chứng vụ án.

Đối với người đàn ông tên Huyền, là người bán ma tuý cho Khen. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh, xác định tại bản Mường Pia, xã Chiềng L, tỉnh SL không có ai tên Huyền, có thông tin và đặc điểm nhận dạng như Khen đã khai trong quá trình điều tra. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án, buộc Khen phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy đã bị thu giữ. Đối với 03 người nam giới, theo lời khai của Khen khai là đã cho Khen cùng sử dụng ma tuý ngày 24/6/2025. Quá trình điều tra, Khen khai không biết họ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của những người này nên không có căn cứ để điều tra, xác minh để làm rõ hành vi.

Cáo trạng số 07/CT-VKSKV5 ngày 28/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo Cà Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS) 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cà Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Cà Văn K từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (28/6/2025). Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng, theo các khoản 2, 3 Điều 35 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ

luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do Công an huyện Bắc Yên phát hành còn nguyên niêm phong, bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu do là vật không có giá trị; Trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Kiết và bà Dong: 01 chiếc mô tô, hiệu Honda, loại xe Wave *a,* BKS: 26L1-159.40 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong), màu sơn: đen bạc, số máy: JA39E2782757, số khung: RLHJA3825NY285830. Do là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, ông Kiết và Dong không được biết. Trả lại cho bị cáo Cà Văn K: 01 chiếc điện thoại di động, loại iphone 8 Plus, màu hồng (đã qua sử dụng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo Cà Văn K do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người có quyềm lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Kiết và bà Dong, trong quá trình điều tra và theo đơn xin vắng mặt tại phiên toà, đề ngày 22/9/2025 đều xác định chiếc xe BKS: 26L1-159.40 bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma tuý ngày 28/6/2025 là tài sản chung của gia đình ông Kiết, bà Dong và bị cáo. Khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, vợ chồng ông Kiết, bà Dong đều không biết. Ông Kiết và bà Dong đề nghị xem xét trả lại chiếc xe cho gia đình, để làm phương tiện đi lại của gia đình.

Bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt gồm: ông Kiết bà bà Dong. Xét thấy sự vắng mặt không cản trở việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ;

Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 28/6/2025 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,213 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017), quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra, bị bắt trước ngày 01/7/2025 *(ngày Luật số 86/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS có hiệu lực thi hành)* nên căn cứ vào Điều 3 và điểm c khoản 1 Điều 4 của Luật số 86/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS, để đảm bảo nguyên tắc áp dụng luật có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với bị cáo là phù hợp.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên trước khi bị bắt, bị cáo đang là đối tượng bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn từ ngày 26/6/2025 đến 26/6/2026 (theo Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý số: 14/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Chiềng Hoa). Do, tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nên ngày 07/7/2025 Trưởng Công an xã Pắc Ngà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cà Văn K, hình thức: phạt tiền, cụ thể: 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* đến nay chưa chấp hành.

Sau khi bị phát hiện bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bên cạnh đó, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (thuộc khu vực III, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ). Bị cáo không có việc làm ổn định, sinh sống cùng gia đình bố mẹ, bản thân bị cáo có được đóng góp một phần tài sản của mình vào việc mua chiếc xe BKS: 26L1-159.40 cùng gia đình. Bị cáo không có tài sản tích luỹ khác. Xác định vào tình hình tài sản của bị cáo, để đảm bảo tính răn đe

và công bằng. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự mà áp dụng phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 35 của BLHS.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành, bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì của Công an tỉnh Sơn La. Là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là đảm bảo theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc mô tô, hiệu Honda, loại xe Wave a, biểm kiểm soát (BKS) 26L1-159.40 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong), màu sơn: đen bạc, số máy: JA39E2782757, số khung: RLHJA3825NY285830, đăng ký chủ xe: Cà Văn K. Quá trình điều tra, xác minh là tài sản của gia đình bị cáo (do ông Kiết, bà Dong và bị cáo cùng góp tiền để mua và đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên bị cáo). Xét chiếc xe là tài sản chung và là phương tiện đi lại của gia đình bị cáo. Việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông Kiết bà Dong đều không biết nên cần trả lại chiếc xe cho bị cáo và ông Kiết, bà Dong; Đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại iphone 8 Plus, màu hồng (cũ, đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là đảm bảo với quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS.

[7] Về nguồn gốc ma tuý thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai mua của một người đàn ông tên Huyền ở bản Mường Pia, xã Chiềng L, tỉnh SL. Quá trình điều tra, xác minh không có ai tên Huyền theo như lời khai của bị cáo. Do đó không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ hành vi của đối tượng bán ma tuý cho bị cáo.

Đối với 03 người nam giới, theo lời khai của Khen khai: đã cho Khen cùng sử dụng ma tuý ngày 24/6/2025. Quá trình điều tra, chỉ căn cứ vào lời khai của Khen thì không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ hành vi. Nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn (thuộc khu vực III, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án quy định tại khoản 2 các điều 135 và 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 và khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Xử phạt bị cáo Cà Văn K 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2025 (ngày bị bắt tạm giữ). Phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Cà Văn K số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành, bên trong có 01 (một) mảnh nilon màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) vỏ phong bì của Công an tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại iphone 8 Plus, màu hồng (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo và ông C.V.K, bà Q.T.D 01 (một) chiếc mô tô, hiệu Honda, loại xe Wave *a,* BKS: 26L1-159.40 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong), màu sơn: đen bạc, số máy: JA39E2782757, số khung: RLHJA3825NY285830.

(Mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 03/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La với Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5- Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quàng Văn Thuỷ